

TIÊU PHẨM

(I) Kinh Châu Báu (Ratana Sutta) (Sn 39)

222. Phàm ở tại đời này,
Có sanh linh tụ hội,
Hoặc trên cõi đất này,
Hoặc chính giữa hư không
Mong rằng mọi sanh linh,
Được đẹp ý vui lòng,
Vậy, hãy nên cẩn thận,
Lắng nghe lời dạy này.

223. Do vậy các sanh linh,
Tất cả hãy chú tâm,
Khởi lên lòng từ mẫn,
Đối với mọi loài, người.
Ban ngày và ban đêm,
Họ đem vật cúng dường,
Do vậy không phóng dật,
Hãy giúp hộ trì họ.

224. Phàm có tài sản gì,
Đời này hay đời sau,
Hay ở tại thiên giới,
Cổ châu báu thù thắng,
Không gì sánh bằng được,
Với Như Lai, Thiện Thệ
Như vậy, nơi Đức Phật,
Là châu báu thù diệu,
Mong với sự thật này,
Được sống chơn hạnh phúc.

225. Đoạn diệt và ly tham,
Bất tử và thù diệu,
Phật Thích Ca Mâu-Ni,
Chứng pháp ấy trong thiên.
Không gì sánh bằng được,
Với pháp thù diệu ấy.
Như vậy, nơi Chánh pháp,
Là châu báu thù diệu,
Mong với sự thật này,
Được sống chơn hạnh phúc.

226. Phật Thế Tôn thù thắng,
Nói lên lời tán thán,
Pháp thiên định trong sạch,
Liên tục không gián đoạn,
Không gì sánh bằng được,
Pháp thiên vi diệu ấy,
Như vậy, nơi Chánh pháp,
Là châu báu thù diệu
Mong với sự thật này,
Được sống chơn hạnh phúc.

227. Tám vị bốn đời này,
Được bậc thiện tán thán,
Chúng đệ tử Thiện Thệ,
Xứng đáng được cúng dường.
Bồ thí các vị ấy,
Được kết quả to lớn.
Như vậy, nơi Tăng chúng,

Là châu báu thù diệu.
Mong với sự thật này,
Được sống chơn hạnh phúc.

228. Các vị lòng ít dục,
Vời ý thật kiên trì,
Khéo liên hệ mật thiết,
Lời dạy Gotama!
Họ đạt được quả vị,
Họ thể nhập bất tử,
Họ chứng đắc dễ dàng,
Hưởng thọ sự tịch tịnh,
Như vậy, nơi Tăng chúng,
Là châu báu thù diệu,
Mong với sự thật này,
Được sống chơn hạnh phúc.

229. Như vậy cột trụ đá,
Khéo y tựa lòng đất,
Dầu có gió bốn phương,
Cũng không thể dao động,
Ta nói bậc chơn nhân,
Giống như ví dụ này.
Vị thể nhập với tuệ,
Thấy được những Thánh đế,
Như vậy, nơi Tăng chúng,
Là châu báu thù diệu.
Mong với sự thật này,
Được sống chơn hạnh phúc.

230. Những vị khéo giải thích,
Những sự thật Thánh đế,
Những vị khéo thuyết giảng,
Vời trí tuệ thâm sâu,
Dầu họ có hết sức,
Phóng dật không tự chế,
Họ cũng không đến nổi,
Sanh hữu lần thứ tám.
Như vậy, nơi Tăng chúng,
Là châu báu thù diệu.
Mong với sự thật này,
Được sống chơn hạnh phúc.

231. Vị ấy nhờ đầy đủ,
Vời chánh kiến sáng suốt,
Do vậy, có ba pháp,
Được hoàn toàn từ bỏ.
Thân kiến và nghi hoặc,
Giới cấm thủ cũng không;
Đối với bốn đọa xứ,
Hoàn toàn được giải thoát;
Vị ấy không thể làm,
Sáu điều ác căn bản.
Như vậy, nơi Tăng chúng,
Là châu báu thù diệu.
Mong với sự thật này,
Được sống chơn hạnh phúc.

232. Dầu vị ấy có làm
Điều ác gì đi nữa,

Với thân hay với lời,
Kể cả với tâm ý,
Vị ấy không có thể
Che đậy việc làm ấy,
Vị ấy được nói rằng,
Không thể thấy ác đạo.
Như vậy, nơi Tăng chúng,
Là châu báu thù diệu.
Mong với sự thật này,
Được sống chơn hạnh phúc.

233. Đẹp là những cây rừng
Có bông hoa đầu ngọn,
Trong tháng ba nóng bức,
Những ngày hạ đầu tiên,
Pháp thù thắng thuyết giảng,
Được ví dụ như vậy,
Pháp đưa đến Niết-bàn,
Pháp hạnh phúc tối thượng.
Như vậy, nơi Đức Phật,
Là châu báu thù diệu
Mong với sự thật này,
Được sống chơn hạnh phúc.

234. Cao thượng, biết cao thượng,
Cho, đem lại cao thượng,
Bậc vô thượng thuyết giảng,
Pháp cao thượng thù thắng.
Như vậy, nơi đức Phật,
Là châu báu thù diệu.
Mong với sự thật này,
Được sống chơn hạnh phúc.

235. Nghiệp cũ đã đoạn tận,
Nghiệp mới không tạo nên,
Với tâm tư từ bỏ,
Trong sanh hữu tương lai.
Các hột giống đoạn tận,
Ước muốn không tăng trưởng,
Bậc trí chứng Niết-bàn,
Ví như ngọn đèn này.
Như vậy, nơi Tăng chúng,
Là châu báu thù diệu.
Mong với sự thật này,
Được sống chơn hạnh phúc.

236. Phạm ở đời này,
Có sanh linh tụ hội,
Hoặc trên cõi đất này,
Hoặc chính giữa hư không,
Hãy đánh lễ đức Phật,
Đã như thực đến đây,
Được loài Trời, loài Người,
Đánh lễ và cúng dường.
Mong rằng với hạnh này,
Mọi loài được hạnh phúc.

237. Phạm ở tại nơi này,
Có sanh linh tụ hội,
Hoặc trên cõi đất này,

Hoặc chính giữa hư không.
Hãy đánh lễ Chánh pháp,
Đã như thực đến đây,
Được loài Trời, loài Người,
Đánh lễ và cúng dường.
Mong rằng với hạnh này,
Mọi loài được hạnh phúc.

238. Phạm ở tại nơi này,
Có sanh linh tụ hội,
Hoặc trên cõi đất này,
Hoặc chính giữa hư không.
Hãy đánh lễ chúng Tăng
Đã như thực đến đây,
Được loài Trời, loài Người,
Đánh lễ và cúng dường.
Mong rằng với hạnh này,
Mọi loài được hạnh phúc.

(II) Kinh Hôi Thối (Amagandha) (Sn 42)

Bà-la-môn:

239. Các bậc Thiện chơn chánh,
Ăn hạt giống cây thuốc,
Ăn đậu đũa, đậu rừng,
Ăn lá, ăn rễ cây,
Ăn trái các dây leo,
Nhận được thật đúng pháp.
Vị ấy không nói láo,
Vị các dục thúc đẩy.

240. Ôi ngài Kassapa,
Ai ăn các món ăn,
Do người khác bố thí,
Khéo làm, khéo chung dọn,
Trong sạch và thù thắng;
Ăn lúa gạo thơm ngon.
Ai ăn uống như vậy
Là ăn thịt hôi thối.

241. Nay bà con Phạm thiên,
Chính Ngài tuyên bố rằng:
Ta không ăn đồ thối,
Để nuôi sống thân Ta.
Nhưng Ngài ăn món ăn
Bằng lúa gạo thơm ngon,
Ăn thịt các loài chim,
Nấu ăn thật khéo léo
Ta hỏi Kassapa:
Ý nghĩa sự kiện này,
Ngài định nghĩa thế nào,
Là ăn đồ hôi thối?

Đức Phật Kassapa:

242. Sát sanh và hành hình,
Đả thương và bắt trói,
Trộm cắp và nói láo,
Man trá và lừa đảo,
Giả bộ kẻ học thức,
Đi lại với vợ người,
Đây là đồ ăn thối,

Ăn thịt không phải thói.

243. Ở đời, các hạng người,
Không chế ngự lòng dục,
Đam mê các vị ngon,
Liên hệ đến bất tịnh,
Theo chủ nghĩa hư vô,
Bất chánh khó hướng dẫn,
Đây là ăn đồ thói,
Ăn thịt không phải thói.

244. Ai thô bạo, dã man,
Sau lưng nói gièm pha,
Phản bạn không từ bi,
Lại công cao ngạo mạn,
Tánh không có bổ thí,
Không cho ai vật gì,
Đây là ăn đồ thói,
Ăn thịt không phải thói.

245. Phần nộ và kiêu mạn,
Cứng đầu và chống đối
Man trá và tật đố,
Nói vô ích, huênh hoang,
Kiêu mạn và quá mạn,
Thân mật với kẻ ác,
Đây là ăn đồ thói,
Ăn thịt không phải thói.

246. Ác giới, nợ không trả,
Làm người điếm chỉ viên,
Làm những nghề dối trá,
Ở đây, kẻ giả vờ,
Ở đây người bán tiện,
Những người làm ác nghiệp,
Đây là ăn đồ thói,
Ăn thịt không phải thói.

247. Ở đời đời hữu tình,
Người không biết kiềm chế,
Lấy cướp sở hữu người,
Chú tâm làm hại người,
Ác giới và tàn nhẫn
Ác ngữ, thiếu lễ độ,
Đây là ăn đồ thói,
Ăn thịt không phải thói.

248. Hạng tham ô, thù nghịch,
Tìm cách để giết hại,
Luôn luôn hướng về ác,
Sau chết sanh tới tăm,
Chúng sanh ấy rơi vào,
Địa ngục đầu xuống trước.
Đây là ăn đồ thói,
Ăn thịt không phải thói.

249. Không phải do cá thịt,
Cùng các loại nhện ăn,
Không phải do lông thể,
Đầu trọc và bện tóc,
Không do tro trét mình,
Mặc da thú khô cứng,

Không phải do sẵn sóc,
Nuôi dưỡng lửa tế tự,
Không do nhiều khổ hạnh,
Để được chứng bất tử,
Không bùa chú tế tự,
Các tế đàn thời tiết,
Làm con người trong sạch,
Nếu nghi hoặc chưa đoạn.
250. Do sống hộ trì căn,
Với các căn nhiếp phục,
Vững trú trên Chánh pháp,
Thích chân trực, hiền hòa,
Vượt khỏi các tham ái,
Đoạn tận mọi khổ đau,
Bậc trí không nhiễm dính,
Điều được thấy, được nghe.
251. Nhiều lần, Thế Tôn thuyết,
Ý nghĩa lời dạy này,
Bậc bác học kệ chú,
Thâm hiểu ý nghĩa ấy.
Bậc ẩn sĩ nói lên,
Với những kệ tuyệt diệu,
Bậc không ăn đồ thối,
Độc lập, khó hướng dẫn.
252. Nghe xong những lời dạy,
Lời Thế Tôn khéo nói,
Chấm dứt ăn đồ thối,
Đoạn tận mọi khổ đau,
Vị ấy đánh lễ Phật,
Với tâm ý nhún nhường,
Thỉnh cầu được cho pháp,
Xuất gia tại nơi đây.
(III) Kinh Xấu Hổ (Sn 45)
253. Ai mở miệng tuyên bố:
Tôi là bạn của anh,
Sở hành vượt xấu hổ,
Lại khinh chán bạn mình,
Không chịu khó gắng làm,
Công việc có thể làm.
Cần biết người như vậy,
Không phải bạn của tôi.
254. Ai đối với bạn hữu,
Chỉ làm với lời nói,
Lời nói đẹp, khả ái,
Nhưng chỉ lời nói suông,
Bậc trí biết người ấy,
Người chỉ nói, không làm.
255. Người luôn luôn chú ý,
Nghi ngờ sự thiếu sót,
Tìm kiếm các nhược điểm,
Người ấy không phải bạn,
Với ai có thể nắm,
Như con nằm trên ngực,
Người ấy mới thật bạn,
Không bị ai chia ly.

256. Ai mong lợi ích quả,
Tu tập các sự kiện,
Đem lại sự hân hoan,
Tu tập sự an lạc,
Đem lại thương, tán thán,
Gánh trách nhiệm làm người.

257. Uống xong vị viễn ly,
Uống xong vị an tịnh,
Không sợ hãi, không ác,
Hưởng vị ngọt, pháp hỷ.

(IV) Kinh Điềm Lành Lớn (Kinh Đại Hạnh Phúc - Mahamangala Sutta) (Sn 46)

Như vậy tôi nghe:

Một thời Thế Tôn trú tại Sàvatthi, ở Jetavana, khu vườn ông Anàthapindika. Rồi một Thiên nhân, khi đêm đã gần mãn, với dung sắc thù thắng chói sáng toàn vùng Jetavana, đi đến Thế Tôn, sau khi đến đánh lễ Thế Tôn rồi đứng một bên. Đứng một bên, vị Thiên nhân ấy với bài kệ bạch Thế Tôn:

Thiên nhân:

258. Nhiều Thiên nhân và Người,
Suy nghĩ đến điềm lành,
Mong ước và đợi chờ,
Một nếp sống an toàn,
Xin Ngài hãy nói lên
Về điềm lành tối thượng.

Thế Tôn:

259. Không thân cận kẻ ngu,
Nhưng gần gũi bậc trí,
Đánh lễ người đáng lễ
Là điềm lành tối thượng.

260. Ở trú xứ thích hợp,
Công đức trước đã làm,
Chân chánh hướng tụ tâm,
Là điềm lành tối thượng.

261. Học nhiều, nghề nghiệp giỏi,
Khéo huân luyện học tập,
Nói những lời khéo nói
Là điềm lành tối thượng.

262. Hiếu dưỡng mẹ và cha,
Nuôi dưỡng vợ và con,
Làm nghề không rắc rối
Là điềm lành tối thượng.

263. Bỏ thí, hành đúng pháp,
Săn sóc các bà con,
Làm nghiệp không lỗi lầm
Là điềm lành tối thượng.

264. Chấm dứt, từ bỏ ác,
Chế ngự đam mê rượu,
Trong pháp, không phóng dật
Là điềm lành tối thượng.

265. Kính lễ và hạ mình,
Biết đủ và biết ơn,
Đúng thời, nghe Chánh pháp
Là điềm lành tối thượng.

266. Nhẫn nhục, lời hòa nhã,
Yết kiến các Sa-môn,
Đúng thời, đàm luận pháp,
Là điềm lành tối thượng.

267. *Khắc khổ và Phạm hạnh,
Thấy được lý Thánh đế,
Giác ngộ quả Niết bàn
Là điềm lành tối thượng.*

268. *Khi xúc chạm việc đời,
Tâm không động, không sâu,
Không uế nhiễm, an ổn
Là điềm lành tối thượng.*

269. *Làm sự việc như vậy,
Không chỗ nào thất bại,
Khắp nơi được an toàn,
Là điềm lành tối thượng.*

(V) Kinh Sùciloma (Sn 47)

Như vậy tôi nghe:

Một thời Thế Tôn trú tại Gayà, ở Tamkitamanca tại trú xứ của Dạ-xoa Sùciloma. Lúc bấy giờ, Dạ-xoa Khara, Dạ-xoa Sùciloma đi qua Thế Tôn không bao xa. Dạ-xoa Khara nói với Dạ-xoa Sùciloma: Đây là Sa-môn. Đây không phải là Sa-môn. Đây là Sa-môn hay là Sa-môn giả hiệu. Rồi Dạ-xoa Sùciloma đi đến Thế Tôn, sau khi đến cọ xát thân Thế Tôn. Thế Tôn tránh né thân của mình, rồi Dạ-xoa Sùciloma nói với Thế Tôn:

- Có phải Sa-môn sợ ta?

- Này Hiền giả, Ta không sợ Ông, nhưng xúc phạm với Ông là ác.

- Này Sa-môn, ta sẽ hỏi Ngài, nếu Ngài không trả lời cho ta, ta sẽ làm cho tâm Ngài điên loạn, hay bóp nát quả tim của Ngài, hay nắm chân của Ngài, ta sẽ quăng qua bờ bên kia sông Hằng.

- Này Hiền giả, Ta không thấy một ai trong thế giới chư Thiên, với chư Thiên, Ác ma và Phạm Thiên, trong quần chúng Sa-môn, Bà-la-môn với chư Thiên và loài Người, lại có thể làm cho tâm Ta điên loạn hay bóp nát quả tim của Ta, hay nắm chân của Ta, sẽ quăng Ta qua bờ bên kia sông Hằng. Tuy vậy, này Hiền giả, Ông cứ hỏi Ta như ý Ông muốn.

Rồi Dạ-xoa Sùciloma với câu kệ nói với Thế Tôn:

Sùciloma:

270. *Từ những nguyên nhân nào,*

Tham và sân khởi lên?

Không ưa thích, ưa thích,

Sợ hãi từ đâu sanh?

Từ đâu được sanh khởi,

Các suy tâm của ý,

Như đứa trẻ độc ác,

Thả cho con quạ bay?

Thế Tôn:

271. *Từ những nguyên nhân này,*

Tham, sân được khởi lên,

Không ưa thích, ưa thích,

Sợ hãi từ đây sanh,

Từ đây được sanh khởi,

Các suy tâm của ý,

Như đứa trẻ độc ác,

Thả cho con quạ bay.

272. *Sự hiện hữu của ngã,*

Chính do thân ái sanh,

Như các loại cây bàng,

Do thân cây bàng sanh.

Sự triển phược các dục,

Thật rộng lớn vô cùng,

Như cây Máluvà,

Tỏa rộng lan khắp rừng.

273. *Hãy nghe! Này Dạ-xoa,*

Những ai được rõ biết
Từ đâu, khiến sanh khởi,
Họ tẩy sạch nhân ấy.
Họ vượt qua dòng nước,
Chảy mạnh khổ vượt này,
Trước chưa được vượt qua,
Không còn có tái sanh.

(VI) Kinh Hành Chánh Pháp (Sn 49)

274. Pháp hạnh và Phạm hạnh,
Được gọi là tối thượng hạnh,
Nếu là người xuất gia,
Bỏ nhà, sống không nhà.

275. Nếu bản tánh lấm mòm,
Ưa làm hại như thú,
Đời sống ấy ác độc,
Làm ngã tăng bụi trần.

276. Tỷ-kheo ưa cãi nhau,
Bị vô minh che đậy,
Không biết pháp luật dạy,
Pháp do Phật tuyên thuyết.

277. Bị vô minh lãnh đạo,
Hại bậc tu tập ngã,
Không biết đường ô nhiễm,
Đưa đến cõi địa ngục.

278. Vị Tỷ-kheo như vậy,
Rơi vào chỗ đọa xứ,
Đi đâu thai chỗ này,
Đến đâu thai chỗ khác,
Đi từ tối tăm này,
Đến chỗ tối tăm khác.

Vị ấy sau khi chết,
Rơi vào chỗ khổ đau.
279. Như hổ phân đầy tràn,
Sau nhiều năm chắt chira,
Cũng vậy, kẻ uế nhiễm,
Thật khó lòng gột sạch.

280. Hỡi này các Tỷ-kheo,
Hãy biết người như vậy,
Hệ lụy với gia đình,
Ác dục, ác tư duy,
Ác uy nghi cử chi,
Ác sở hành, hành xứ.

281. Tất cả đều đồng tình,
Tránh xa người như vậy,
Hãy thổi nó như bụi,
Hãy quăng nó như rác.

282. Hãy đuổi kẻ nói nhiều,
Kẻ Sa-môn giả hiệu,
Sau khi đuổi ác dục,
Ác uy nghi hành xứ.

283. Hãy giữ mình trong sạch,
Chung sống kẻ trong sạch,
Sống thích đáng, chánh niệm,
Rời hòa hợp, sáng suốt,
Hãy chấm dứt khổ đau.

(VII) Kinh Pháp Bà-la-môn (Sn 50)

Như vậy tôi nghe:

Một thời Thế Tôn trú ở *Sàvatthi*, tại *Jetavana*, khu vườn ông *Anàthapindika*. Rồi nhiều Bà-la-môn đại phú ở *Kosala* già yếu, cao niên, trường lão, đã đến tuổi trưởng thượng, đã gần mãn cuộc đời, đi đến Thế Tôn, sau khi đến nói lên với Thế Tôn những lời chào đón hỏi thăm. Sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu, rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, các Bà-la-môn đại phú ấy bạch Thế Tôn:

- Thưa Tôn giả *Gotama*, hiện nay còn có những Bà-la-môn nào được thấy là theo pháp Bà-la-môn của những Bà-la-môn thời xưa?

- Nay các Bà-la-môn, hiện nay không còn thấy các Bà-la-môn theo pháp Bà-la-môn của các Bà-la-môn thời xưa?

- Lành thay, Tôn giả *Gotama* hãy nói cho pháp Bà-la-môn của các Bà-la-môn thời xưa. Nếu Tôn giả *Gotama* không thấy gì phiền phức.

- Vậy này các Bà-la-môn, hãy nghe và khéo tác ý. Ta sẽ nói.

- Thưa vâng, Tôn giả.

Các Bà-la-môn đại phú ấy vâng đáp Thế Tôn, Thế Tôn nói như sau:

284. Các ả sĩ thời xưa,
Chế ngự, sống khắc khổ,
Bỏ năm dục trưởng dưỡng,
Hành lý tương tự ngã.

285. Phạm chí, không gia súc,
Không vàng bạc lúa gạo,
Học hỏi là tài sản,
Họ che chở hộ trì,
Kho tàng tối thượng ấy.

286. Đồ ăn được sửa soạn,
Được đặt tại ngưỡng cửa,
Với lòng tin, họ soạn
Để cúng bậc Thánh cầu.

287. Với vải mặc nhiều màu,
Với giường nằm trú xứ,
Từ quốc độ giàu có,
Họ đánh lễ Phạm chí.

288. Không bị ai xâm phạm
Là Phạm chí thời ấy,
Không bị ai chiến hại,
Họ được pháp che chở,
Không ai ngăn chặn họ,
Tại ngưỡng cửa gia đình.

289. Từ trẻ đến bốn tám,
Các Phạm chí thời xưa,
Họ sống hành Phạm hạnh,
Tâm cầu minh và hạnh.

290. Các vị Bà-la-môn,
Không đến giai cấp khác,
Không mua người làm vợ,
Chung sống trong tình thương,
Họ đi đến với nhau,
Trong niềm hoan hỷ chung.

291. Ngoại trừ thời gian ấy,
Thời có thể thụ thai,
Là người Bà-la-môn,
Không đi đến giao cấu.

292. Họ tán thán Phạm hạnh,
Giới, học thức, nhu hòa,
Khắc khổ và hòa nhã,

Bất hại và nhẫn nhục.

293. Vị tối thắng trong họ,
Là Phạm thiên, nỗ lực,
Vị ấy không giao hợp,
Cho đến trong cơn mộng.

294. Ở đời, bậc có trí,
Học theo hạnh vị ấy,
Họ tán thán Phạm hạnh,
Giới đức và nhẫn nhục.

295. Họ xin cơm, sàng tọa,
Vải mặc, bơ và dầu,
Thâu nhiếp thật đúng pháp,
Họ tổ chức tế tự,
Trong lễ tế tự ấy,
Họ không giết bò cái.

296. Như mẹ và như cha,
Như anh, như bà con,
Bò là bạn tối thượng,
Từ chúng, sanh được vị.

297. Bò cho ăn, cho sức,
Cho dung sắc, cho lạc
Biết được lợi ích này,
Họ không giết hại bò.

298. Họ đoan trang thân lớn,
Có dung sắc, danh xưng,
Bản tánh là nhiệt tình,
Trong hành thiện dứt ác,
Họ còn sống ở đời,
Dân chúng hưởng an lạc.

299. Giữa họ có đảo lộn,
Họ thấy vật nhỏ nhen.
Thấy huy hoàng nhà vua,
Thấy trang sức phụ nữ.

300. Các cỗ xe khéo làm,
Thắng với ngựa thuần thực,
Trang hoàng với tấm thảm,
Nhiều sắc lại nhiều màu.
Các trú xứ phòng ốc,
Khéo chia, khéo ngăn cách.

301. Đàn bà mập vầy quanh,
Chúng người đẹp hầu hạ,
Bà-la-môn tham đắm,
Tài sản lớn của người.

302. Đọc các bài kệ tụng,
Họ đến Okkàla,
Ngài được tài sản lớn,
Ngài được lúa gạo nhiều.

Hãy thiết lập tế đàn,
Vì tài sản ngài lớn,
Hãy thiết lập tế đàn,
Vì tiền bạc ngài lớn.

303. Rồi vua, bậc lãnh tụ,
Vương chủ các xa binh,
Được các Bà-la-môn
Nhiếp phục và cảm hóa,

Tổ chức các tế đàn,
Về ngựa và về người,
Quăng con nôm, nước thánh,
Với các cửa then cài.
Lễ tế đàn này xong,
Họ cho các Phạm chí,
Rất nhiều loại tài sản.
304. Bò, giường nằm, áo mặc,
Nữ nhân trang sức đẹp,
Các cỗ xe khéo làm,
Thắng với ngựa thuần thực,
Trang hoàng với tấm thảm,
Nhiều sắc lại nhiều màu.
305. Các trú xứ đẹp đẽ,
Khéo chia, khéo ngăn cách,
Đầy các loại lúa gạo,
Họ cho các Phạm chí,
Rất nhiều là tài sản.
306. Ở đây, được tài sản,
Phạm chí thích cất chứa,
Lòng dục chúng thỏa mãn,
Khát ái càng tăng trưởng,
Họ lại đọc kệ tụng,
Họ đến Okkaka.
307. Như nước, đất và vàng,
Tài sản và lúa gạo,
Cũng vậy là các bò,
Đối với các loài, người.
Chúng là những vật dụng,
Cần thiết cho hữu tình.
Hãy thiết lập tế đàn,
Vi tài sản ngài lớn,
Hãy thiết lập tế đàn,
Vi tiền bạc ngài lớn?
308. Rồi vua, bậc lãnh tụ,
Vương chủ các xa binh,
Được các Bà-la-môn,
Nhiếp phục và cảm hóa,
Tổ chức các tế đàn,
Trăm ngàn bò bị giết
309. Không phải với bàn chân,
Cũng không phải với sừng.
Con bò hại một ai,
Chúng được khéo nhiếp phục
Như con dê, con cừu,
Chúng cho nhiều ghè sữa,
Tuy vậy, vua ra lệnh,
Năm sừng bắt lấy chúng,
Giết chúng bằng dao gươm.
310. Rồi chư Thiên, Tổ tiên,
Đế Thích, A-tu-la,
Với các hàng Dạ-xoa,
Đồng thanh cùng la lớn,
Như vậy là phi pháp,
Khi gươm giết hại bò.

311. Trước đã có ba bệnh,

Dục, ăn không đủ già,

Do giết hại muôn thú,

Chúng lên đến chín tám.

312. Trọng phạt phi pháp này,

Từ xưa truyền đến nay,

Vật vô tội bị giết,

Còn người lễ tế đàn,

Thối thát khỏi Chánh pháp,

313. Vay tùy pháp cổ này,

Bị bậc trí khiển trách,

Chỗ nào lễ tế đàn,

Như vậy, được xem thấy,

Quần chúng liền chỉ trích,

Các vị lễ tế đàn.

314. Như vậy, pháp bị hoại,

Hạng Thủ-đà, Phê-xá,

Bị phân ly chia rẽ,

Các hạng Sát-đế-lị

Bị chia năm, chẻ bảy

Còn vợ khinh rẽ chồng.

315. Các Sát-lị hoàng tộc,

Các bà con Phạm thiên,

Cùng với hạng người khác,

Được gia tộc che chở,

Họ bỏ quên sanh chúng,

Họ rơi vào các dục.

Khi nghe nói vậy, các Bà-la-môn đại phú ấy bạch Thế Tôn;

- Thật vi diệu thay, Tôn giả *Gotama*! Thật vi diệu thay, Tôn giả *Gotama*! Thừa Tôn giả *Gotama*, như người dựng đứng lại những gì bị quăng ngã xuống, trình bày rõ những gì bị che kín chỉ đường cho kẻ bị lạc hướng, hay đem đèn sáng vào trong bóng tối để những ai có mắt có thể nhìn thấy sắc. Cũng vậy, Pháp được Tôn giả *Gotama* với nhiều pháp môn trình bày giải thích. Chúng con xin quy y Tôn giả *Gotama* quy y Pháp, quy y chúng Tỷ-kheo. Mong Tôn giả *Gotama* nhận chúng con làm đệ tử cư sĩ, từ nay cho đến mạng chung, chúng con trọn đời quy ngưỡng.